

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2023/HSST

Ngày: 23/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Thu Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Cương và ông Nguyễn Văn Tiễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2023/TLST-HS ngày 13/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2023/QĐXXST-HS ngày 10/8/2023 đối với bị cáo:

Lù Duy T. Sinh năm: 2002. Giới tính: Nam. Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Nùng. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Lù Dung C, sinh năm 1980; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1983; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Gia đình có 3 anh em. Bị cáo là thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Chưa có. T bị tạm giữ từ ngày 30/3/2023 đến ngày 01/4/2023 thì chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

****Người làm chứng:***

- Ông Nguyễn Quang H1, sinh năm 1962 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 30/3/2023, tại nghĩa trang thôn T, xã N, huyện V; lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện V phối hợp với Công an xã N bắt quả tang Lù Duy T, sinh năm 2002, HKTT: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của T 01 bọc giấy màu trắng (loại giấy vở học sinh), bên trong có 01 gói nilon màu xanh chứa chất màu trắng dạng cục và bột, lực lượng Công an đã tiến hành niêm phong trong phong bì kí hiệu T1. Thu tại lòng bàn tay phải của T 02 gói nilon màu xanh chứa chất màu trắng dạng cục và bột, tiến hành niêm phong trong phong bì kí hiệu T2. Thu tại túi quần phía sau bên trái của T 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 100.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã đưa T đến Trung tâm y tế huyện V xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể và Quyết định trưng cầu giám định về ma túy đối với chất đã thu giữ của T trong các niêm phong T1, T2. Kết quả xét nghiệm xác định: Lù Duy T dương tính với ma túy (MOP). Tại bản kết luận giám định số 187/KL-KTHS(MT) ngày 02/04/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu T1, có khối lượng là 0,332g là ma túy, loại Heroine; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu T2, có tổng khối lượng là 0,045g là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Lù Duy T khai nhận: T sống lang thang trên địa bàn xã N, huyện V và thường xuyên sử dụng chất ma túy loại Heroin. Để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, T nảy sinh ý định đi mua ma túy rồi chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Khoảng 12 giờ ngày 30/3/2023, T đi bộ vào nghĩa trang thôn Đ, xã N, mua ma túy loại Heroin của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền là 800.000 đồng. Người đàn ông đưa cho T 01 bọc giấy màu trắng, bên trong có 02 gói nilon màu xanh đều chứa ma túy loại Heroin. T cất số ma túy trên vào túi quần phía trước bên phải, rồi đi bộ đến nghĩa trang thôn T, xã N. Tại đây, T lấy 01 gói ma túy ra sử dụng một phần, số còn lại trong gói ma túy vừa sử dụng, T chia thành 03 phần rồi gói vào 3 mảnh nilon nhằm mục đích để bán. Gói ma túy còn lại, T vẫn cất ở trong túi quần, cũng với mục đích để bán. Sau khi chia ma túy, T đã bán cho 01 người nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy được số tiền là 100.000đồng, T cất ở túi quần phía sau bên trái. Số ma túy còn lại, T chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định người bán ma túy cho T và người mua ma túy của T, đều không rõ nhân thân, lai lịch, nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Ngày 26/6/2023, Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lù Duy T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 30/3/2023 tại thôn T, xã N.

Tại bản cáo trạng số: 92/CT-VKSVG ngày 13/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Lù Duy Tài về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo khai nhận bản thân sử dụng ma túy từ năm 2022, bị cáo không có việc làm, không có chỗ ở ổn định, lang thang ở khu vực xã N, huyện V. Do không có tiền để chi tiêu sinh hoạt và sử dụng ma túy nên bị cáo đã nảy sinh ý định mua bán ma túy kiếm lời. Vào ngày 30/3/2023 bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy đúng như nêu tại cáo trạng. Bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Lù Duy T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a, b khoản 1 điều 46; Điểm b, c khoản 1 điều 47; Bộ luật hình sự. Khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt Lù Duy T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/3/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 187/KL-KTHS(MT) do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H hoàn lại mẫu vật sau giám định, bên trong có 0,319g ma túy, loại Heroine trong niêm phong kí hiệu T1 và 0,040g ma túy loại Heroine trong niêm phong kí hiệu T2; 01 mảnh giấy; các mảnh túi nilon gói ma túy; 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đồng; Trả lại bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, gắn 02 sim: 01 sim có dãy số: 0984/04800/00655/53232, 01 sim có dãy số 0984/04800/07395/9625; Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

-Người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy người làm chứng vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, phù hợp với số ma túy và số tiền thu giữ của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 40 phút ngày 30/3/2023, tại Nghĩa trang thôn T, xã N, huyện V; lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện V phối hợp với Công an xã N, bắt quả tang Lù Duy T đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 03 gói ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,377gam nhằm mục đích để bán kiếm lời. Trước đó T đã bán 1 gói Heroin cho 1 người không rõ nhân thân lai lịch thu được số tiền là 100.000 đồng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của bị cáo còn hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây hoang mang lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người sử dụng chất ma túy, nhận thấy việc mua bán ma túy đem lại lợi nhuận cao, kiếm lời lớn có thể thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên đã liều lĩnh, bất chấp pháp luật, thực hiện tội phạm. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện V.

Đối với các đối tượng mua, bán ma túy với T, Cơ quan điều tra Công an huyện V đã điều tra nhưng không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi vào ngày 30/3/2023 T sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 26/6/2023 Cơ quan Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là chính xác nên không xem xét.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn muốn có tiền nhanh mà không mất sức lao động bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán ma túy, cố ý phạm tội nghiêm trọng thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

01 phong bì niêm phong ghi số 187/KL-KTHS(MT) do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H hoàn lại mẫu vật sau giám định, bên trong có 0,319g ma túy, loại Heroine trong niêm phong kí hiệu T1 và 0,040g ma túy loại Heroine trong niêm phong kí hiệu T2; 01 mảnh giấy; các mảnh túi nilon gói ma túy; 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành và đồ vật không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, gắn 02 sim: 01 sim có dãy số: 0984/04800/00655/53232, 01 sim có dãy số 0984/04800/07395/9625 không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ trả lại bị cáo để sử dụng.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo, đây là tiền thu lợi bất chính do bị cáo bán ma túy có được nên sẽ tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lù Duy T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

2. Căn cứ :

- Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điểm a, b khoản 1 điều 46; Điểm b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

-Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lù Duy T 02 (hai) năm 03(ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/3/2023.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 187/KL-KTHS(MT) do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H hoàn lại mẫu vật sau giám định, bên trong có 0,319g ma túy, loại Heroine trong niêm phong kí hiệu T1 và 0,040g ma túy loại Heroine trong niêm phong kí hiệu T2; 01 mảnh giấy; các mảnh túi nilon gói ma túy; 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Tịch thu của bị cáo Lù Duy T 100.000đồng sung vào ngân sách Nhà Nước.

Trả lại bị cáo Lù Duy T 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, gắn 02 sim: 01 sim có dãy số: 0984/04800/00655/53232, 01 sim có dãy số 0984/04800/07395/9625.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Giang ngày 19/7/2023, Ủy nhiệm chi giữa Công an huyện V và Kho bạc nhà nước huyện V ngày 19/7/2023).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lù Duy T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- CA huyện Văn Giang
- VKS huyện Văn Giang
- Chi cục THADS huyện Văn Giang
- UBND xã Quyết Tiến, huyện Quắn Bạ, tỉnh Hà Giang
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Vũ Thu Giang